TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 06 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 170/2025/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Lê Ngọc M**, sinh năm 1986; căn cước công dân số: 038086006900, cấp ngày 30/11/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Khu phố A, xã L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị **Trần Thị P**, sinh năm 1990; căn cước số: 038190050802, cấp ngày 23/12/2024, nơi cấp: Bộ C; địa chỉ: Khu phố A, xã L, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P có quan hệ là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T (nay là xã L), tỉnh Thanh Hóa vào ngày 11 tháng 03 năm 2010. Trong qúa trình chung sống, tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong gia đình. Vợ chồng đã hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng không thành, nên từ năm 2020 đã sống ly thân. Nay anh M và chị P đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P công nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Ngọc S, sinh ngày 24/6/2010 và cháu Lê Ngọc Trường G, sinh ngày 04/5/2015.

Ly hôn, anh M và chị P tự nguyện thỏa thuận: anh Lê Ngọc M sẽ trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Lê Ngọc S và cháu Lê Ngọc Trường G; chị Trần Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P thống nhất thỏa thuận: chị P chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P.

- Về con chung: Anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P có 02 con chung là cháu Lê Ngọc S, sinh ngày 24/6/2010 và cháu Lê Ngọc Trường G, sinh ngày 04/5/2015. Anh Lê Ngọc M được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Lê Ngọc S và cháu Lê Ngọc Trường G; chị Trần Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Ngọc M và chị Trần Thị P thống nhất thỏa thuận: Chị Trần Thị P chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị P đã nộp theo biên lai thu số 0006298 ngày 10/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hoá). Như vậy, chị P đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hoá;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thanh Hoá;
- UBND xã Lam Sơn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến